

Số: 02/2022/QĐST - DS

S, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2022/TLST - DS ngày 28 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TM Việt Nam.

Địa chỉ trụ sở chính: Tháp B số 194 T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện: Ngân hàng TM Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa.

Địa chỉ: Số 020 phố N, phường S, thị xã S, tỉnh Lào Cai.

Do ông Lê Sỹ M - Giám đốc Chi nhánh Ngân hàng TM Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa là người đại diện theo quyết định số 963/QĐ- B ngày 25/10/2021 của Ngân hàng TM Việt Nam về việc ủy quyền tham gia tố tụng.

Người nhận ủy quyền của ông Lê Sỹ M gồm:

- Bà Ngô Thị Thanh T - chức vụ: Phó giám đốc Ngân hàng TM Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa.

- Bà Hoàng Việt H- chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch C - Ngân hàng TM Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa.

- Bà Nguyễn Thị T- chức vụ: Trưởng phòng quản lý rủi ro Ngân hàng TM Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa.

Bị đơn: - Ông Bùi Mạnh c - sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ 19, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

- Bà Nguyễn Ngọc A - sinh năm 1995.

Địa chỉ: Tổ 7, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Ngọc A là ông Bùi Mạnh C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Bùi Đức L - sinh năm 1971.

- Bà Lê Thị H - sinh năm 1973.

Cùng địa chỉ: Tổ 19, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lê Thị H là ông Bùi Đức L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về nghĩa vụ trả nợ:** Ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A phải liên đới trả cho Ngân hàng thương mại Việt Nam số tiền còn nợ theo Hợp đồng tín dụng số 01/2021/15214584/HĐTD ngày 31/3/2021. Cụ thể: tổng dư nợ tính đến hết ngày 14/6/2022 là 5.570.711.950 đồng (*Năm tỷ, năm trăm bảy mươi triệu, bảy trăm mười một nghìn, chín trăm năm mươi đồng*) trong đó, nợ gốc là 5.000.000.000 đồng (*Năm tỷ đồng*), nợ lãi 570711.950 đồng (*Năm trăm bảy mươi triệu, bảy trăm mười một nghìn, chín trăm năm mươi đồng*).

- **Về lãi suất:** Kể từ ngày 15/6/2022 ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 01/2021/15214584/HĐTD ngày 31/3/2021 giữa Ngân hàng thương mại Việt Nam - Chi nhánh Sa Pa và ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A đối với số tiền gốc chậm trả đến thời điểm thanh toán xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

- **Về thực hiện nghĩa vụ thế chấp:** Trường hợp ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ, Ngân hàng thương mại Việt Nam có quyền chủ động xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/2018/10615387/HĐBĐ ngày 19/01/2018; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/10615387/HĐBĐ ngày 19/01/2018 số 01/2021/15214584/SĐBS ngày 30/3/2021; Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2018/10615387/HĐBĐ ngày 19/01/2018 số 02/2021/15214584/SĐBS ngày 31/7/2021 để thu hồi nợ. Cụ thể tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất, tại thửa đất số 53, tờ bản đồ số P8-8; địa chỉ thửa đất phố H, phường C, thành phố L, tỉnh Lào Cai; người được cấp quyền sử dụng đất là hộ ông Bùi Đức L và bà Lê Thị H (Có bảng kê tọa độ và trích lục thửa đất kèm theo, đây là phần không thể tách rời của quyết định).

- **Về chi phí xem xét thẩm định:** Ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A phải chi chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 8.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng thương mại Việt Nam đã nộp tạm ứng số tiền chi phí tố tụng trên. Do vậy ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A phải có nghĩa vụ hoàn trả lại toàn bộ số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng) cho Ngân hàng thương mại Việt Nam.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Ông Bùi Mạnh C và bà Nguyễn Ngọc A phải chịu 56.785.000 đồng (*Năm mươi sáu triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng thương mại Việt Nam không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 56.675.000 đ (*Năm mươi sáu triệu, sáu trăm bảy mươi năm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004936 ngày 24/02/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã S, tỉnh Lào Cai.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSNDThị xã 02;
- CC THADS Thị xã;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA, TQĐ;

THẨM PHÁN

Ngô Đức Quang